TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH BẠC LIÊU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 95/2018/DS-PT
Ngày 18 – 10 – 2018
V/v tranh chấp vay tài sản

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẠC LIÊU

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trương Thanh Dũng

Các Thẩm phán: Bà Nguyễn Lệ Kiều

Bà Châu Minh Nguyệt

- ***Thư ký phiên tòa:*** Ông Trần Quốc Trung – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc Liêu tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Nhỏ - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 10 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu xét xử phúc thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 68/2018/TLPT-DS ngày 27 tháng 7 năm 2018 về việc tranh chấp vay tài sản.

Do Bản án dân sự sơ thẩm số 18/2018/DS-ST ngày 19 tháng 6 năm 2018 của Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Bạc Liêu bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 64/2018/QĐ-PT ngày 28 tháng 8 năm 2018, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Lê Thị N, sinh năm 1957 (có mặt).

Địa chỉ: Ấp T, xã V, huyện V, tỉnh Bạc Liêu.

- *Bị đơn:*

1. Ông Đỗ Thành H, sinh năm 1940 (vắng mặt).
2. Bà Lâm Thị L, sinh năm 1951 (vắng mặt).

Cùng địa chỉ: Số A, Khóm 5, Phường 1, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu.

- *Người kháng cáo:* Nguyên đơn bà Lê Thị N, sinh năm 1957.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 03/4/2018 và các lời khai tại Tòa án nguyên đơn bà Lê Thị N trình bày: Ngày 26/6/2017 (tháng 06 sau âm lịch) bà có cho vợ chồng ông Đỗ Thành H, bà Lâm Thị L vay 03 chỉ vàng 24K, lãi suất thỏa thuận là 2%/ tháng, thời hạn thanh toán là ngày 30/12/2017 âm lịch. Sau đó bà L, ông

H đã đóng lãi cho bà tổng cộng được 1.350.000 đồng, cụ thể: Đóng 03 tháng đầu mỗi tháng đóng 200.000 đồng và 03 tháng sau mỗi tháng đóng 250.000 đồng. Tuy nhiên, đến hạn thanh toán thì ông H, bà L không trả cho bà 03 chỉ vàng 24K nêu trên. Nay bà yêu cầu ông H, bà L trả cho bà 03 chỉ vàng 24K và tiền lãi với lãi suất 2%/tháng tính từ ngày 30/12/2017 âm lịch (ngày 15/02/2018 dương lịch) cho đến khi kết thúc vụ kiện theo quy định pháp luật.

Bị đơn ông Đỗ Thành H và bà Lâm Thị L thống nhất trình bày: Ông bà không có vay của bà Lê Thị N 03 chỉ vàng 24K mà thực tế bà N cho ông bà vay 11.000.000 đồng từ tiền bán 03 chỉ vàng 24K. Khi vay tiền, bà N có viết giấy biên nhận đề ngày 26/6/2017 (tháng 06 sau âm lịch) mang đến cho ông bà ký tên, do sơ ý không đọc nội dung nên ông, bà đã ký tên vào biên nhận nợ xác định ông, bà có vay của bà N 03 chỉ vàng 24K, thực tế là vay tiền. Thời hạn thanh toán hai bên thỏa thuận là ngày 30/12/2017 âm lịch (nhằm ngày 15/02/2018 dương lịch). Ông, bà đã đóng cho bà N được 06 tháng tiền lãi, tổng cộng 1.500.000 đồng. Đến ngày mùng 06/01/2018 (âm lịch), ông bà mang tiền trả cho bà N 11.00.000 đồng thì bà N không đồng ý nhận, mà yêu cầu ông bà phải trả 03 chỉ vàng 24K. Nay ông bà không đồng ý theo yêu cầu khởi kiện của bà N, ông bà chỉ đồng ý trả cho bà N 11.000.000 đồng và yêu cầu được trả 2.000.000 đồng/tháng cho đến khi hết nợ. Đối với số tiền lãi ông, bà đã đóng cho bà N thì nay không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

Từ nội dung trên, tại Bản án dân sự sơ thẩm số 18/2018/DS-ST ngày 19 tháng 6 năm 2018 của Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Bạc Liêu đã quyết định:

Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của bà Lê Thị N.

Buộc ông Đỗ Thành H, bà Lâm Thị L phải có trách nhiệm thanh toán cho bà Lê Thị N 03 chỉ vàng 24K.

Không chấp nhận yêu cầu của bà Lê Thị N yêu cầu ông Đỗ Thành H, bà Lâm Thị L phải thanh toán số tiền lãi của 03 chỉ vàng 24K với lãi suất 2%/tháng tính từ ngày 30/12/2017 âm lịch (nhằm ngày 15/02/2018 dương lịch) cho đến khi kết thúc vụ kiện.

Ngoài ra, Bản án sơ thẩm còn tuyên về án phí; quyền yêu cầu thi hành án và quyền kháng cáo của các đương sự theo quy định của pháp luật.

Ngày 03 tháng 7 năm 2018, nguyên đơn bà Lê Thị N kháng cáo Bản án số 18/2018/DS-ST ngày 19 tháng 6 năm 2018 của Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Bạc Liêu, yêu cầu buộc ông H, bà L trả lãi của 03 chỉ vàng 24K, theo mức lãi suất 02%/tháng từ ngày 30/12/2017 cho đến khi kết thúc vụ kiện.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bà N vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc Liêu phát biểu ý kiến:

Về thủ tục tố tụng: Thông qua kiểm sát việc giải quyết vụ án từ khi thụ lý vụ án đến trước khi Hội đồng xét xử nghị án, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký và các đương sự đã chấp hành đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 308 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, không chấp nhận kháng cáo của bà Lê Thị N, giữ nguyên Bản án sơ thẩm số 18/2018/DS-ST ngày 19 tháng 6 năm 2018 của Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Bạc Liêu.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Sau khi nghiên cứu toàn bộ các tài liệu chứng cứ có lưu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, sau khi nghe ý kiến tranh luận của đương sự, ý kiến phát biểu của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc Liêu, sau khi thảo luận, nghị án, Hội đồng xét xử nhận định:

[2] Về tố tụng: Đơn kháng cáo của bà Lê Thị N nộp trong hạn luật định và hợp lệ, nên được xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

[3] Xét kháng cáo của bà Lê Thị N, Hội đồng xét xử, xét thấy: Tòa án cấp sơ thẩm chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Lê Thị N và buộc ông Đỗ Thành H, bà Lâm Thị L trả cho bà N 03 chỉ vàng 24K là có căn cứ, các đương sự không kháng cáo, Viện kiểm sát không kháng nghị nên giữ nguyên.

Yêu cầu tính lãi suất đối với 03 chỉ vàng 24K của bà N từ ngày 30/12/2017 (âm lịch) đến khi kết thúc vụ kiện. Xét thấy, theo quy định tại mục 5 phần I Thông tư liên tịch số 01/TTLT ngày 19/6/1997 thì "*Trong trường hợp đối tượng hợp đồng vay tài sản là vàng thì lãi suất chỉ được chấp nhận khi Ngân hàng Nhà nước có quy định và cách tính lãi suất không phân biệt như các trường hợp đã nêu tại khoản 4 trên đây mà chỉ tính bằng mức lãi suất do Ngân hàng Nhà nước qui định*". Do hiện nay Ngân hàng Nhà nước không quy định lãi suất cho vay là vàng, nên Tòa án cấp sơ thẩm không chấp nhận yêu cầu tính lãi suất của bà N là có căn cứ.

Do không chấp nhận yêu cầu tính lãi suất của bà N, nên Tòa án cấp sơ thẩm buộc bà N phải chịu án phí dân sự sơ thẩm không có giá ngạch là đúng quy định pháp luật.

Đối với số tiền lãi ông H, bà L đã đóng cho bà N, do các đương sự không yêu cầu, nên Tòa án cấp sơ thẩm không giải quyết là phù hợp.

[4] Từ những phân tích nêu trên, không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bà Lê Thị N, có căn cứ chấp nhận đề nghị của Kiểm sát viên, áp dụng khoản 1 Điều 308 Bộ luật Tố tụng dân sự, giữ nguyên Bản án sơ thẩm số 18/2018/DS-ST ngày 19 tháng 6 năm 2018 của Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Bạc Liêu.

[5] Án phí phúc thẩm, bà Lê Thị N phải chịu theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 308 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ khoản 1 Điều 5, khoản 3 Điều 26, khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39, khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; Điều 463 và Điều 466 của Bộ luật dân sự; khoản 4 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Không chấp nhận kháng cáo của bà Lê Thị N. Giữ nguyên Bản án sơ thẩm số 18/2018/DS-ST ngày 19 tháng 6 năm 2018 của Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Bạc Liêu.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của bà Lê Thị N.

Buộc ông Đỗ Thành H, bà Lâm Thị L trả cho bà Lê Thị N 03 (ba) chỉ vàng 24K.

Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Lê Thị N yêu cầu ông Đỗ Thành H, bà Lâm Thị L trả cho bà N số tiền lãi của 03 chỉ vàng 24K với lãi suất 2%/tháng tính từ ngày 30/12/2017 âm lịch (nhằm ngày 15/02/2018 dương lịch) cho đến khi kết thúc vụ kiện.

2. Về án phí:

+ Án phí dân sự sơ thẩm:

Ông Đỗ Thành H, bà Lâm Thị L phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch là 546.000 đồng, nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu.

Bà Lê Thị N phải chịu án phí dân sự sơ thẩm không có giá ngạch là 300.000 đồng. Bà Lê Thị N đã nộp tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm số tiền 300.000 đồng theo biên lai thu số 0008118 ngày 16/4/2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố B, tỉnh Bạc Liêu được chuyển thu án phí.

+ Án phí dân sự phúc thẩm: Bà Lê Thị N phải chịu 300.000 đồng. Bà Lê Thị N đã nộp tạm ứng án phí dân sự phúc thẩm số tiền 300.000 đồng theo biên lai thu số 0008312 ngày 04/7/2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố B, tỉnh Bạc Liêu được chuyển thu án phí.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Trương Thanh Dũng

Nơi nhận:
- TANDCC tại TP. Hồ Chí Minh;
- VKSND tỉnh Bạc Liêu;
- TAND thành phố B;
- CCTHADS thành phố B;
- Các đương sự;
- Lưu Tổ HCTP, hồ sơ vụ án.